

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P01
 Ngoại ngữ: AV đề án

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540001	Trịnh Phan Đức Anh	Nam	11/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	9.75	7		35.75		
2	540002	Phạm Huỳnh Anh	Nữ	10/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	9.25	7		34.25		
3	540003	Trần Kiều Anh	Nữ	04/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7.25	6.5	6.25		33.5		
4	540004	Đặng Thị Mai Anh	Nữ	26/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
5	540005	Nguyễn Thị Hồng Ánh	Nữ	08/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.75	5.5	6		31		
6	540006	Lê Văn Tam Bảo	Nam	11/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	6.75	8.25	6.75		35.25		
7	540007	Trần Duy Băng	Nam	15/07/2006 Tỉnh An Giang	THCS Tân Thành	8	8	8.5		41		
8	540008	Trần Hiếu Băng	Nữ	15/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	6.5	6.75		29		
9	540009	Võ Đặng Khánh Bình	Nữ	15/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	8.75	7.75		36.25		
10	540010	Nguyễn Thành Chánh	Nam	09/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6.5	7	7.75		35.5		
11	540011	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	22/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4.75	6	3.75		23		
12	540012	Trần Phạm Tiến Đạt	Nam	14/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	6.75	4.75		25.75		
13	540013	Phan Nguyễn Hải Đăng	Nam	30/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	7.25	7.75		33.75		
14	540014	Nguyễn Hữu Khánh Đăng	Nam	15/12/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	5.25	7.25	7		31.75		
15	540015	Trần Bắc Đầu	Nam	08/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.75	5.25	7.5		31.75		
16	540016	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	15/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7	6.25	7.75		35.75		
17	540017	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	15/11/2004 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.75	5.5	6		29		
18	540018	Trần Thị Cẩm Hoa	Nữ	12/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	6.75	7.25		32.25		
19	540019	Trương Kim Hoàng	Nữ	05/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	8.5	6.5	6.75		37		
20	540020	Trần Thanh Huy	Nam	12/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.25	6	6.75		32		
21	540021	Nguyễn Minh Hùng	Nam	02/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.5	6.25	7.5		34.25		
22	540022	Bùi Thị Thiên Hương	Nữ	09/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6.75	8.75	6.75		35.75		
23	540023	Nguyễn Đặng Phúc Kha	Nam	16/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	7.5	8.25		36		
24	540024	Nguyễn Quốc Khanh	Nam	29/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.5	5	2.5		15		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT

Năm học 2021 - 2022

Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI

Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P02

Ngoại ngữ: AV đề án

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540025	Lê Thị Mỹ Khánh	Nữ	02/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6.75	8.75	8.5		39.25		
2	540026	Trần Gia Khiêm	Nam	08/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.75	7.5	6.25		31.5		
3	540027	Võ Đăng Khoa	Nam	17/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.5	7.5	8.5		37.5		
4	540028	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Nữ	16/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	7.25	6.75	6.5		34.25		
5	540029	Nguyễn Túy Mỹ Kim	Nữ	02/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2	5	6		21		
6	540030	Võ Huỳnh Kỳ	Nam	23/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	6.75	7.75		32.25		
7	540031	Bùi Cẩm Lài	Nữ	22/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.75	5.75	6.5		30.25		
8	540032	Phùng Thị Lài	Nữ	08/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7	5.75	6		31.75		
9	540033	Ca Thị Thúy Liễu	Nữ	17/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.5	3.75	5		24.75		
10	540034	Kiều Thanh Long	Nam	10/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	7.5	10	8		41		
11	540035	Bùi Hữu Lộc	Nam	06/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	3.5	8	7.25		29.5		
12	540036	Nguyễn Hữu Lợi	Nam	23/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7.5	7.75	6.75		36.25		
13	540037	Huỳnh Dạ Minh	Nữ	19/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.25	6.5	8		35		
14	540038	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	25/01/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS Tân Lược	5.75	5.25	6.75		30.25		
15	540039	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	18/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6.75	7	8.25		37		
16	540040	Nguyễn Túy Mỹ Ngân	Nữ	02/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	4.5	6.5		22		
17	540041	Trần Hà Xuân Nghi	Nữ	03/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	5	6.25		28.5		
18	540042	Nguyễn Lê Mỹ Ngọc	Nữ	24/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	6.25	7.25		32.75		
19	540043	Tăng Mỹ Nhân	Nữ	25/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.5	4.75	6.5		30.75		
20	540044	Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	09/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.75	7.25	6.5		31.75		
21	540045	Lê Uyên Nhi	Nữ	02/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	7.5	7.5	5.75		34		
22	540046	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.25	3.5	4.5		23		
23	540047	Phan Thị Huỳnh Như	Nữ	04/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	5.75	6		25.75		
24	540048	Lê Phan Ý Păng	Nữ	05/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.25	5.5	5		22		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P03
 Ngoại ngữ: AV đề án

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540049	Trương Nguyễn Tấn Phong	Nam	19/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	8.75	8.5		37.75		
2	540050	Phan Hồ Mộng Phúc	Nữ	24/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.25	7.5	8.25		34.5		
3	540051	Phùng Kim Phương	Nữ	27/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4.75	4.75	5.75		25.75		
4	540052	Nguyễn Văn Quý	Nam	06/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	9	8.25		37.5		
5	540053	Ngô Lê Phước Quý	Nam	29/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	1.5	4.5	5.75		19		
6	540054	Phùng Cẩm Thi	Nữ	24/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	8	7		33		
7	540055	Võ Phước Thời	Nam	19/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	6.5	6	7		33		
8	540056	Đặng Cẩm Thúy	Nữ	06/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5	6.5	7.5		31.5		
9	540057	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	03/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.75	5.25	6.5		29.75		
10	540058	Trần Đào Anh Thư	Nữ	26/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.25	4.5	7.5		32		
11	540059	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	26/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	8.25	7.25		32.25		
12	540060	Nguyễn Thị Tuyết Trân	Nữ	18/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.5	3.75	5.75		26.25		
13	540061	Nguyễn Minh Triển	Nam	15/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6	9.25	8.75		38.75		
14	540062	Chung Thị Ngọc Trinh	Nữ	28/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6.25	6.25	7.5		33.75		
15	540063	Lê Ngọc Trinh	Nữ	14/04/2005 Tỉnh An Giang	THCS Tân Lược	4.25	7.25	7.5		30.75		
16	540064	Nguyễn Hồng Trúc	Nữ	30/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.25	5	7.25		32		
17	540065	Phan Thị Tươi	Nữ	02/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	4.75	6.25	5.75		27.25		
18	540066	Đỗ Xuân Uyên	Nữ	15/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.5	7		30		
19	540067	Bùi Nguyễn Khánh Vy	Nữ	27/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	7.25	7.25		32.25		
20	540068	Đinh Khánh Vy	Nữ	09/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	6.5	5.75		26.5		
21	540069	Nguyễn Lê Hải Yến	Nữ	15/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	6	6.75		30.5		
22	540070	Bùi Ngọc Như Ý	Nữ	27/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5	7.5	8		33.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P04
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540071	Nguyễn Thị Hoài An	Nữ	23/07/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân An Thạnh	4.75	4.5	5		24		
2	540072	Phan Lê Mỹ An	Nữ	22/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	6.25	6.75		30.75		
3	540073	Đào Quốc An	Nam	22/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.5	3.75	5.75		20.25		
4	540074	Bành Ngọc Thành An	Nam	22/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4.5	4.75	6		25.75		
5	540075	Nguyễn Thành An	Nam	25/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4.25	3.5	6.5		25		
6	540076	Lê Trường An	Nam	17/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	0.5	2.5	0.5		4.5		
7	540077	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	07/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thành Đông	6	4	6.5		29		
8	540078	Ngô Hồng Anh	Nữ	09/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	4.5	5	5		24		
9	540079	Đào Thị Loan Anh	Nữ	20/07/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân An Thạnh	3.5	3.75	5.5		21.75		
10	540080	Lê Thị Mỹ Anh	Nữ	23/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	3.5	3		19.5		
11	540081	Mai Thị Ngọc Anh	Nữ	07/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	4.25	5.5	5.75		25.5		
12	540082	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	30/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	3	3.5		18		
13	540083	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	16/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	7	5.75		28.5		
14	540084	Phan Thị Vân Anh	Nữ	12/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.75	4.5	4.25		20.5		
15	540085	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	15/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	6.25	6.5	7.75		34.5		
16	540086	Đình Hữu Ân	Nam	27/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	5.5	5.25	5.75		27.75		
17	540087	Trần Thái Ân	Nam	11/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.25	6.5	7		31		
18	540088	Cao Thị Ngọc Ánh	Nữ	06/04/2006 Tỉnh Bình Thuận	THCS Tân Lược	5.25	4	5.5		25.5		
19	540089	Huỳnh Chí Bảo	Nam	17/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	3.5	5		22.5		
20	540090	Trần Gia Bảo	Nam	30/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	5.25	7	6.25		30		
21	540091	Nguyễn Gia Bảo	Nam	10/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.5	3	2.75		15.5		
22	540092	Tăng Duy Bình	Nam	17/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	7.5	6.5		29		
23	540093	Nguyễn Phúc Trường Bình	Nữ	25/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4.75	6.5	7.25		30.5		
24	540094	Nguyễn Hữu Cảnh	Nam	23/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P05
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540095	Nguyễn Thị Mỹ Chi	Nữ	17/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	7.5	6.5	7.5		36.5		
2	540096	Nguyễn Quốc Chiến	Nam	20/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
3	540097	Nguyễn Văn Chí	Nam	10/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	2.5	3.25	4.75		17.75		
4	540098	Võ Văn Chương	Nam	28/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6.42	5	4.25		26.34		
5	540099	Nguyễn Quốc Cường	Nam	03/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	4.5	5.5		25.5		
6	540100	Ngô Phước Danh	Nam	19/04/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	4	5.25		19		
7	540101	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Nữ	14/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	3.5	4.25	3		17.25		
8	540102	Nguyễn Hồng Diễm	Nữ	30/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	4.75	5	4		22.5		
9	540103	Nguyễn Quốc Đình	Nam	12/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3	4	3.75		17.5		
10	540104	Trần Thành Dinh	Nam	14/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	2	3.75	5		17.75		
11	540105	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Nữ	11/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.5	6	7.5		34		
12	540106	Nguyễn Hữu Duy	Nam	27/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	2.25	3	4.5		16.5		
13	540107	Nguyễn Minh Duy	Nam	12/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	1.75	3.75	1.25		9.75		
14	540108	La Quốc Duy	Nam	06/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	2.5	4.75		21		
15	540109	Ngô Quốc Duy	Nam	26/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	5	5.5		24		
16	540110	Lê Thị Ý Duy	Nữ	13/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.25	5	5		19.5		
17	540111	Cao Thị Mỹ Duyên	Nữ	19/05/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Lược	4.5	5.75	5.75		26.25		
18	540112	Nguyễn Thị Thanh Duyên	Nữ	30/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh							
19	540113	Huỳnh Tấn Dũng	Nam	04/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	6.25	5.75	7.25		32.75		
20	540114	Phan Hữu Dư	Nam	28/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	6	7	6.75		32.5		
21	540115	Huỳnh Hữu Dư	Nam	26/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	4.25	5.25		24.75		
22	540116	Trương Văn Đây	Nam	10/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.25	4.75	5.5		22.25		
23	540117	Nguyễn Hữu Đạt	Nam	13/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	5.75	6		27.75		
24	540118	Đào Phước Đạt	Nam	06/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.25	4.5	6.75		24.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P06
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540119	Nguyễn Phước Đạt	Nam	08/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.5	6		28		
2	540120	Bùi Quốc Đạt	Nam	02/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	3.25	3		17.25		
3	540121	Lê Tấn Đạt	Nam	08/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	3.33	2.75	4.5		18.41		
4	540122	Nguyễn Xuân Đăng	Nam	13/06/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	5.25	3.25	6		25.75		
5	540123	Nguyễn Thanh Đây	Nam	27/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	3	2.5	3.75		16		
6	540124	Nguyễn Hữu Đậm	Nam	21/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược							
7	540125	Võ Nguyễn Khánh Đoan	Nữ	16/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.5	4	4.75		24.5		
8	540126	Hứa Hoàng Đông	Nam	16/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	2.25	2.5	4.5		16		
9	540127	Huỳnh Thanh Đông	Nam	18/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	3.25	2.75		18.75		
10	540128	Lê Thị Dù	Nữ	20/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	7.25	6.75	6.75		34.75		
11	540129	Nguyễn Hữu Đức	Nam	21/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6.25	4.25	6		28.75		
12	540130	Phan Hữu Đức	Nam	29/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
13	540131	Đặng Phước Đức	Nam	16/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2	3.25	5.5		18.25		
14	540132	Trần Thị Chúc Giang	Nữ	24/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	7.08	5.5	7.75		35.16		
15	540133	Trương Thị Thu Giang	Nữ	01/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược							
16	540134	Nguyễn Huỳnh Giao	Nữ	05/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.5	3.25	4		18.25		
17	540135	Huỳnh Thị Mai Giao	Nữ	30/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.75	7.25	7.25		35.25		
18	540136	Nguyễn Thị Tuyết Giao	Nữ	19/10/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	4.5	4.75	3.5		20.75		
19	540137	Lê Trần Bích Giàu	Nữ	20/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.5	5.75	6		28.75		
20	540138	Phan Thị Ngọc Giàu	Nữ	22/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.75	6.75	7.5		33.25		
21	540139	Phan Ngọc Giàu	Nữ	01/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5	5.75	8.5		32.75		
22	540140	Dương Thị Ngọc Giàu	Nữ	15/04/2006 Tỉnh Kiên Giang	THCS Tân An Thạnh	4.25	4	5.75		24		
23	540141	Nguyễn Thành Giàu	Nam	23/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7.5	9.25	7.75		39.75		
24	540142	Trần Gia Hân	Nữ	04/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	6.5	6.75		31		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P07
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540143	Mai Trần Kim Hân	Nữ	10/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.5	5	6.5		25		
2	540144	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	16/02/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	5	5.75	6		27.75		
3	540145	Trần Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	30/04/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	5.75	7.5	6		31		
4	540146	Phạm Ngọc Hà	Nữ	31/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	5	4	6		26		
5	540147	Phạm Thanh Hà	Nam	19/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	1	2.75	5.25		15.25		
6	540148	Phạm Nhật Hào	Nam	01/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6	7.75	8.5		36.75		
7	540149	Nguyễn Dương Nhật Hào	Nam	30/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	4.75	6.25		25.25		
8	540150	Đoàn Ngọc Hạnh	Nữ	29/05/2004 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4	6	6.5		27		
9	540151	Bùi Thị Thúy Hằng	Nữ	15/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2.75	5.25	6.5		23.75		
10	540152	Nguyễn Thúy Hằng	Nữ	21/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.5	2.75	3.25		16.25		
11	540153	Lê Văn Hậu	Nam	31/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	3	4.5		22		
12	540154	Nguyễn Thanh Hiếu	Nam	17/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	4.5	7	5.75		27.5		
13	540155	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	22/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	0.75	3.25	2.75		10.25		
14	540156	Dương Văn Hiếu	Nam	22/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	1.75	3	3.75		14		
15	540157	Lê Hoàng Hiền	Nam	16/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	3.5	4	4.75		20.5		
16	540158	Thái Ngọc Hiền	Nam	27/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.5	8.75	6.75		33.25		
17	540159	Lê Hồng Hiệu	Nam	16/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6	5	6		29		
18	540160	Nguyễn Văn Hòn	Nam	12/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.5	6.25	6.25		25.75		
19	540161	Nguyễn Chánh Huy	Nam	14/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.25	2.25	3.75		14.25		
20	540162	Trương Đan Huy	Nam	13/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5	5.5	5.5		26.5		
21	540163	Lê Hoàng Huy	Nam	01/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	4.25	6.25		26.75		
22	540164	Võ Thanh Huy	Nam	16/03/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	2.25	2.75	4.75		16.75		
23	540165	Trương Văn Huy	Nam	04/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.5	5.5	6.5		29.5		
24	540166	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Nữ	07/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P08
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540167	Phan Thị Mỹ Huyền	Nữ	04/08/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	5.5	5.75	6.25		29.25		
2	540168	Trần Thị Mỹ Huyền	Nữ	21/01/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4	3	2.75		16.5		
3	540169	Trần Như Huỳnh	Nữ	16/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.75	5.75	6.25		31.75		
4	540170	Mai Nguyễn Phú Hưng	Nam	01/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.25	7.75	7		34.25		
5	540171	Lê Thị Thu Hương	Nữ	16/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.75	4	5		27.5		
6	540172	Trần Thị Xuân Hương	Nữ	05/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	3.5	6		25.5		
7	540173	Lê Hoàng Kha	Nam	13/10/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.5	3	1.25		10.5		
8	540174	Lâm Vĩnh Kha	Nam	29/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4	4	6.5		25		
9	540175	Hồ Văn Bình Khang	Nam	06/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	2.5	3.75	6		20.75		
10	540176	Nguyễn Minh Khang	Nam	29/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4	4	6.25		24.5		
11	540177	Đình Quang Khang	Nam	20/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.5	5.75		27.5		
12	540178	Trịnh Tấn Khang	Nam	01/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	4.75	5.75		25.25		
13	540179	Trần Vĩ Khang	Nam	26/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.75	2.5	4.5		19		
14	540180	Nguyễn Lâm Khanh	Nam	04/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	4.25	6.5		25.75		
15	540181	Huỳnh Ngọc Khánh	Nữ	29/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.75	3.75	1.5		16.25		
16	540182	Đình Nhật Khánh	Nam	12/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	3.25	3.5	6		22		
17	540183	Trần Quốc Khánh	Nam	02/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2	2.75	1.25		9.25		
18	540184	Nguyễn Phan Hoàng Khiêm	Nam	04/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.5	7.25	6.5		31.25		
19	540185	Huỳnh Đăng Khoa	Nam	27/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	2.5	4		19.5		
20	540186	Phạm Vũ Khoa	Nam	09/08/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	6.5	4.75	5.25		28.25		
21	540187	Trương Minh Khôi	Nam	02/08/2006 Tỉnh Bình Dương	THCS Tân Lược	7	6.5	7		34.5		
22	540188	Nguyễn Hồ Trung Kiên	Nam	03/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	4	5.25	6		25.25		
23	540189	Diệp Anh Kiệt	Nam	10/05/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	2	3.5	5.25		18		
24	540190	Nguyễn Chí Kiệt	Nam	04/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	5.5	5	5.75		27.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P09
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540191	Biện Gia Kiệt	Nam	23/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3	2.75	5.5		19.75		
2	540192	Nguyễn Châu Gia Kiệt	Nam	27/02/2005 Tỉnh An Giang	THCS Tân Lược	2.75	2	6.25		20		
3	540193	Nguyễn Quốc Kiệt	Nam	03/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.75	5.25	4.75		28.25		
4	540194	Trần Thị Kim	Nữ	29/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	6.75	6.5	7.25		34.5		
5	540195	Nguyễn Thị Xuân Lan	Nữ	04/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	7.25	7		30.75		
6	540196	Trần Văn Lên	Nam	08/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6	6	6		30		
7	540197	Phạm Thị Mỹ Lệ	Nữ	26/06/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Lược							
8	540198	Nguyễn Thị Trúc Liên	Nữ	13/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	5.75	4.25	6.25		28.25		
9	540199	Huỳnh Duy Linh	Nam	08/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	3	6	5.75		23.5		
10	540200	Huỳnh Văn Dương Linh	Nam	05/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.75	6		28.25		
11	540201	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	30/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	4	3		18.5		
12	540202	Đặng Thị Ngọc Linh	Nữ	03/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.75	4.25	6.75		29.25		
13	540203	Nguyễn Thị Nhật Linh	Nữ	19/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	5.5	5.25		27		
14	540204	Phan Thị Thúy Linh	Nữ	25/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.5	3.75	5		24.75		
15	540205	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	23/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.75	5.25	6		28.75		
16	540206	Phạm Thành Long	Nam	26/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	2.25	2.25	5		16.75		
17	540207	Lê Hữu Lộc	Nam	03/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.75	7	6.75		32		
18	540208	Nguyễn Phi Lộc	Nam	09/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	2	2.5	3.75		14		
19	540209	Ngô Văn Lộc	Nam	12/12/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.5	4.5	1.75		13		
20	540210	Viên Đức Lợi	Nam	22/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	4.25	5		24.25		
21	540211	Phan Phước Lợi	Nam	12/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	3.75	5.75		19.75		
22	540212	Nguyễn Thị Ngọc Luyện	Nữ	10/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	5.25	4.25		22.25		
23	540213	Châu Văn Lương	Nam	20/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	1.75	3.25	2		10.75		
24	540214	Nguyễn Thị Trúc Ly	Nữ	23/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	2.5	5.75		22		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P10
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540215	Phan Huỳnh Mai	Nữ	07/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	6	5.75	6.5		30.75		
2	540216	Võ Thị Tuyết Mai	Nữ	01/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	3.75	4.25		20.75		
3	540217	Nguyễn Lý Xuân Mai	Nữ	23/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2.25	4	0.75		10		
4	540218	Hồ Bảo Gia Minh	Nữ	28/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.75	7	5.75		32		
5	540219	Phan Quang Minh	Nam	06/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	5.25	4.5		23.25		
6	540220	Nguyễn Thị Diễm My	Nữ	09/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	5.5	6.5	7		31.5		
7	540221	Nguyễn Hồng Diễm My	Nữ	11/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.25	4.5	5.75		24.5		
8	540222	Bùi Vũ Tiểu My	Nữ	15/04/2006 Tỉnh An Giang	THCS Tân Bình	7.25	6.75	7.25		35.75		
9	540223	Đặng Thị Trà My	Nữ	10/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	5	6.5	6.25		29		
10	540224	Trần Ngọc Như Mỹ	Nữ	06/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	6.25	9.25	7.25		36.25		
11	540225	Bùi Hoàng Nam	Nam	15/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	2	3	2.25		11.5		
12	540226	Hồ Hoàng Nam	Nam	13/08/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	3	1.25	3		13.25		
13	540227	Lê Nguyễn Bảo Ngân	Nữ	21/12/2005 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	7	6.5	6.5		33.5		
14	540228	Trần Thị Bích Ngân	Nữ	04/12/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	2.75	4.75		22.75		
15	540229	Khúc Thị Kim Ngân	Nữ	03/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	5.25	5.75		25.75		
16	540230	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	14/07/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
17	540231	Lư Thị Kim Ngân	Nữ	08/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.5	4.5	7.5		30.5		
18	540232	Trương Kim Ngân	Nữ	12/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.75	3.75	5.25		23.75		
19	540233	Trần Thị Mỹ Ngân	Nữ	06/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.25	4.25	6.75		28.25		
20	540234	Đào Mỹ Ngân	Nữ	18/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.5	5.25	6.5		31.25		
21	540235	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	Nữ	16/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.75	5.25	6.75		30.25		
22	540236	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	17/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	6.25	4.5	5.75		28.5		
23	540237	Nguyễn Thị Thu Ngân	Nữ	05/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3	3.75	3.75		17.25		
24	540238	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	Nữ	24/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.75	6.75	7		34.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT

Năm học 2021 - 2022

Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI

Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P11

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540239	Trần Bích Ngọc	Nữ	10/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4	4.25	5		22.25		
2	540240	Trần Kim Ngọc	Nữ	18/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4.25	6.25	6.25		27.25		
3	540241	Phạm Kim Ngọc	Nữ	20/10/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	4.5	6.75	6		27.75		
4	540242	Phạm Thị Như Ngọc	Nữ	27/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	3.5	5.5		23		
5	540243	Lê Thị Như Ngọc	Nữ	19/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	3.75	5.5	6.75		26.5		
6	540244	Nguyễn Văn Nguồn	Nam	02/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	2	4.5	0.25		9		
7	540245	Võ Thị Minh Nguyên	Nữ	12/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	4.75	4.25		21.25		
8	540246	Lê Thị Đồng Nguyệt	Nữ	03/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	6.25	7.25	5.75		31.25		
9	540247	Nguyễn Hoàng Thiện Nhân	Nam	12/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3	3.75	4.5		18.75		
10	540248	Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	07/01/2006 Tỉnh Sóc Trăng	THCS Tân Lược	3	3	3		15		
11	540249	Trần Thị Yên Nhi	Nữ	23/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.25	4.75	6.75		28.75		
12	540250	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	16/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.75	6.75	6.25		30.75		
13	540251	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	28/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.75	6	6.5		30.5		
14	540252	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	16/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.75	3.75	3.75		16.75		
15	540253	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	26/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	6.75	6	5.75		31		
16	540254	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	24/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	3.5	5	4.75		21.5		
17	540255	Lương Thị Huỳnh Như	Nữ	19/09/2004 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	2.25	2	5.25		17		
18	540256	Võ Thị Huỳnh Như	Nữ	09/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.5	4.75	6		29.75		
19	540257	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Nữ	06/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	6	5.5		26		
20	540258	Thái Thị Huỳnh Như	Nữ	26/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	4.75	5.5		23.75		
21	540259	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Nữ	30/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	3.75	5.75		19.75		
22	540260	Dương Thị Huỳnh Như	Nữ	09/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	3.75	5		22.75		
23	540261	Tiêu Minh Như	Nam	07/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	5.75	4.75		24.25		
24	540262	Nguyễn Phúc Như	Nữ	10/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.25	4.5	5.5		24		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P12
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540263	Đặng Ngọc Quỳnh Như	Nữ	22/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4.5	4.75	4.75		23.25		
2	540264	Nguyễn Thị Như	Nữ	21/02/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	3.25	4.25	2.75		16.25		
3	540265	Bùi Yến Như	Nữ	13/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	1.75	3.5	0.75		8.5		
4	540266	Phùng Trương Vỹ Ninh	Nữ	31/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4	4.5	5		22.5		
5	540267	Trần Ngọc Nương	Nữ	29/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	8	4.75	6.25		33.25		
6	540268	Lê Thị Kiều Oanh	Nữ	28/11/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.25	2.75	2.5		18.25		
7	540269	Trần Ngọc Phát	Nam	13/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	3.25	3	5.75		21		
8	540270	Nguyễn Tấn Phát	Nam	28/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.25	6.25	6.5		31.75		
9	540271	Lê Văn Phong	Nam	07/01/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.25	3.25	5.25		20.25		
10	540272	Nguyễn Minh Phú	Nam	06/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2	4.25	2		12.25		
11	540273	Phan Thị Ngọc Phú	Nữ	02/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	8	7.5	7		37.5		
12	540274	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	25/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.5	5.5	7.25		31		
13	540275	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	26/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.25	4	4.5		19.5		
14	540276	Cao Huỳnh Hồng Phúc	Nữ	01/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	7.25	7.75	6.5		35.25		
15	540277	Nguyễn Ngọc Phúc	Nữ	06/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	7.75	5.25	5.75		32.25		
16	540278	Võ Trọng Phúc	Nam	05/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	3	5		21		
17	540279	Lương Văn Phúc	Nam	18/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	3.5	3.25	2.25		14.75		
18	540280	Thiều Văn Phúc	Nam	17/08/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	4.5	3.75	6		24.75		
19	540281	Lê Thị Kim Phụng	Nữ	19/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
20	540282	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nữ	29/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	4.25	5		23.75		
21	540283	Huỳnh Vân Phụng	Nữ	05/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.75	5.25	7.75		34.25		
22	540284	Nguyễn Thành Phương	Nam	04/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	4.75	6		26.25		
23	540285	Lê Thị Kim Phương	Nữ	16/03/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	7.75	4.75	5.5		31.25		
24	540286	Mai Thanh Quang	Nam	09/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	4.25	4.75		21.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P13
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540287	Huỳnh Duy Quân	Nam	26/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2.5	4.25	5.5		20.25		
2	540288	Nguyễn Thành Quý	Nam	14/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	2.5	3		18.5		
3	540289	Lê Thị Mỹ Quyên	Nữ	10/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	3.25	5.5		24.25		
4	540290	Trần Thị Thúy Quyên	Nữ	12/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	4.5	4	4.25		21.5		
5	540291	Nguyễn Tường Quyên	Nữ	11/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
6	540292	Trần Thị Ngọc Quyên	Nữ	03/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.25	7.5	8.25		36.5		
7	540293	Nguyễn Trần Diễm Quỳnh	Nữ	05/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4.5	4.25	4.75		22.75		
8	540294	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	15/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.75	5	5.75		26		
9	540295	Phan Hiếu Sang	Nam	14/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	2	3	4.75		16.5		
10	540296	Nguyễn Hữu Sang	Nam	21/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2	1.5	1.25		8		
11	540297	Đình Quang Sang	Nam	19/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	1.5	2	2.5		10		
12	540298	Trần Tuấn Siêu	Nam	03/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	4	5.5	6.5		26.5		
13	540299	Kiều Châu Sin	Nam	16/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6	5.75	6.5		30.75		
14	540300	Thái Hoàng Sơn	Nam	15/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.25	3.75	6		24.25		
15	540301	Nguyễn Hải Lam Sơn	Nam	06/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4.5	6.25	7.5		30.25		
16	540302	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	23/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3	3	5.75		20.5		
17	540303	Võ Ngọc Sơn	Nam	16/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2.75	4.5	2.25		14.5		
18	540304	Võ Vũ Sơn	Nam	24/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.25	4	6.25		27		
19	540305	Lê Chí Tâm	Nam	01/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.5	5.5	4.5		25.5		
20	540306	Cao Hoàng Tâm	Nam	02/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.5	6.5	5.5		28.5		
21	540307	Nguyễn Ngọc Tâm	Nam	18/07/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược	4.25	4.5	6.5		26		
22	540308	Nguyễn Hữu Tân	Nam	20/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	7	7.75	8.5		38.75		
23	540309	Phạm Trần Vĩnh Tân	Nam	28/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	5.75	6.25		26.75		
24	540310	Nguyễn Tấn Tài	Nam	05/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	1.75	4.5	5.25		18.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P14
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540311	Phan Tấn Tài	Nam	04/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	1.5	2.5	3		11.5		
2	540312	Nguyễn Văn Tài	Nam	15/03/2005 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	2.75	4	2.5		14.5		
3	540313	Lê Văn Tài	Nam	12/08/2004 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	0.75	2.5	2.25		8.5		
4	540314	Nguyễn Ngọc Thanh	Nam	29/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	3.75	6.5		21.25		
5	540315	Phan Nhật Thái	Nam	27/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	2.25	3.75	5		18.25		
6	540316	Nguyễn Quốc Thái	Nam	27/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược							
7	540317	Ngô Văn Thái	Nam	30/03/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	1.75	3	5.25		17		
8	540318	Võ Đông Thành	Nam	28/01/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Lược							
9	540319	Nguyễn Tấn Thành	Nam	07/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	1.75	3.75	2.25		11.75		
10	540320	Trịnh Thị Thanh Thảo	Nữ	20/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4.5	6.5	8.25		32		
11	540321	Huỳnh Văn Thảo	Nam	23/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	1.5	2.5	3.25		12		
12	540322	Nguyễn Lê Thẩm	Nữ	18/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4	5.5	6.75		27		
13	540323	Nguyễn Thị Ngọc Thẩm	Nữ	12/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.75	3.5	4.5		20		
14	540324	Nguyễn Võ Minh Thắng	Nam	30/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	1	3.5	5.25		16		
15	540325	Châu Phước Thắng	Nam	19/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	1.25	3.75	4		14.25		
16	540326	Đỗ Thành Thắng	Nam	06/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.25	3.5	6		26		
17	540327	Trần Thị Cát Thiện	Nữ	23/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.25	6.5	7.5		34		
18	540328	Lưu Chí Thiện	Nam	19/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.75	5	7.25		29		
19	540329	Hồ Minh Thiện	Nam	24/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
20	540330	Nguyễn Hồng Thịnh	Nam	27/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.25	5.5		26.75		
21	540331	Nguyễn Phúc Thịnh	Nam	14/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.75	3.25	6.25		23.25		
22	540332	Võ Thị Kim Thoa	Nữ	30/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	5	7		28		
23	540333	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nữ	30/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	7.25	7.75	8.5		39.25		
24	540334	Trần Minh Thông	Nam	27/03/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5	6.25	6.25		28.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P15
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540335	Nguyễn Vũ Thông	Nam	11/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	4	4.75		22.5		
2	540336	Vũ Anh Thơ	Nữ	27/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6.5	7.75	7		34.75		
3	540337	Dương Thị Anh Thơ	Nữ	01/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	7.5	7.25	6.75		35.75		
4	540338	Nguyễn Thanh Thuận	Nam	15/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5.5	5.25	5.75		27.75		
5	540339	Trần Thiên Thuận	Nam	20/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4.75	5	5.75		26		
6	540340	Nguyễn Thị Ngọc Thuy	Nữ	30/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	7.5	6.25	8		37.25		
7	540341	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Nữ	22/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	3.5	3		17.5		
8	540342	Quách Kim Thùy	Nữ	15/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	4.5	4	4.5		22		
9	540343	Nguyễn Trần Anh Thư	Nữ	16/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	6	5.75	5		27.75		
10	540344	Nguyễn Phạm Anh Thư	Nữ	17/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.5	5.25	4.75		25.75		
11	540345	Lê Thị Anh Thư	Nữ	25/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	4	5		23		
12	540346	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	16/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5	4	5.5		25		
13	540347	Lê Huỳnh Kim Thư	Nữ	14/06/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân An Thạnh	6.25	5.75	6.5		31.25		
14	540348	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	09/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	7	6.5	6.25		33		
15	540349	Lê Thị Ngọc Thư	Nữ	30/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh							
16	540350	Nguyễn Bùi Cát Tiên	Nữ	04/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	3.5	4.5	5.75		23		
17	540351	Võ Cẩm Tiên	Nữ	09/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Thành Đông	6.25	7.75	8.75		37.75		
18	540352	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nữ	10/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4.5	4.75	6		25.75		
19	540353	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nữ	13/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	2	3.25	1		9.25		
20	540354	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	25/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	5.75	5.5		26.75		
21	540355	Nguyễn Ngọc Tiến	Nam	18/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4	4	6.75		25.5		
22	540356	Nguyễn Nhật Tiến	Nam	17/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4.25	2.75	5.5		22.25		
23	540357	Quách Nhật Tiến	Nam	30/04/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Hưng	4.25	7.75	7		30.25		
24	540358	Lê Phi Tiến	Nam	19/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.5	6	1.5		20		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P16
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540359	Trần Hữu Tình	Nam	29/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	3.5	6.25	7		27.25		
2	540360	Nguyễn Quốc Toàn	Nam	14/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	4	4		20.5		
3	540361	Nguyễn Văn Toàn	Nam	24/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	5	5.5	6.5		28.5		
4	540362	Nguyễn Diễm Trang	Nữ	06/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6	8.5	7.5		35.5		
5	540363	Phan Thị Trang	Nữ	16/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	4	7.25	5.75		26.75		
6	540364	Võ Thùy Trang	Nữ	23/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6	6.25	7.5		33.25		
7	540365	Thái Thị Thùy Trang	Nữ	09/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	3.5	7	6.75		27.5		
8	540366	Đoàn Thị Bích Trâm	Nữ	08/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4	5	2		17		
9	540367	Biện Thị Bích Trâm	Nữ	16/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	6.5	5	6.5		31		
10	540368	Bùi Mỹ Trâm	Nữ	07/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.75	4.5	5.5		25		
11	540369	Lương Thị Ngọc Trâm	Nữ	04/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	6.75	6.75	6.75		33.75		
12	540370	Giang Thị Ngọc Trâm	Nữ	18/06/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân Hưng	4.25	6.75	5.5		26.25		
13	540371	Cao Nguyễn Bảo Trân	Nữ	30/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5	5.75	8.5		32.75		
14	540372	Trần Thị Bảo Trân	Nữ	16/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4.25	4.5	6		25		
15	540373	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	09/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	5	6.5		28		
16	540374	Nguyễn Thị Linh Trân	Nữ	08/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	4.25	6.5	5.25		25.5		
17	540375	Nguyễn Thị Trân	Nữ	11/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	6	5.5	6		29.5		
18	540376	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	01/11/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	4.75	5.75	5.75		26.75		
19	540377	Nguyễn Hải Triều	Nam	06/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	4.5	4.75		24		
20	540378	Ngô Diễm Trinh	Nữ	03/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	4.5	2.5	3.5		18.5		
21	540379	Trương Thị Kiều Trinh	Nữ	16/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5	2.5	1		14.5		
22	540380	Phùng Thị Lệ Trinh	Nữ	24/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4.75	4.75	6		26.25		
23	540381	Võ Thị Ngọc Trinh	Nữ	16/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	4.5	5.75	4.75		24.25		
24	540382	Hồ Ngọc Trinh	Nữ	03/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	5.25	3.75	6		26.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT

Năm học 2021 - 2022

Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI

Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P17

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540383	Lư Thị Ngọc Trinh	Nữ	21/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	5	6.25	7		30.25		
2	540384	Trần Nhật Trinh	Nữ	13/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	3.25	3.5	4.25		18.5		
3	540385	Lê Đức Trí	Nam	19/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	5	6.5	6.5		29.5		
4	540386	Phan Thành Trí	Nam	29/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	3.75	6.25		24.25		
5	540387	Đình Đức Trọng	Nam	28/10/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	3.25	5.25		23.75		
6	540388	Nguyễn Minh Trọng	Nam	28/03/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược							
7	540389	Trần Thanh Trọng	Nam	25/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5	4.5	5.5		25.5		
8	540390	Nguyễn Nhật Trường	Nam	04/06/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
9	540391	Tiên Gia Tuấn	Nam	19/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5.25	5.5	6		28		
10	540392	Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	06/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	3.5	4.25	6		23.25		
11	540393	Trần Văn Quốc Tuấn	Nam	26/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.5	4	5.5		24		
12	540394	Lương Quốc Tuấn	Nam	31/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2.25	6	4		18.5		
13	540395	Võ Thanh Tuấn	Nam	01/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
14	540396	Lê Huỳnh Minh Tuệ	Nữ	15/12/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng	5	6	6.25		28.5		
15	540397	Lê Thị Ánh Tuyết	Nữ	15/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	5	6.5		26.5		
16	540398	Phạm Hồng Tuyết	Nữ	12/09/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS Tân An Thạnh	4.75	3.75	5.25		23.75		
17	540399	Võ Thị Minh Tuyết	Nữ	01/07/2005 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	3.75	4.25	4		19.75		
18	540400	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nữ	09/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	4.5	5	5.5		25		
19	540401	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	Nữ	06/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Bình	4.25	5	4.75		23		
20	540402	Trần Thị Thanh Tuyền	Nữ	14/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	5	4.25		21.5		
21	540403	Lê Dương Cẩm Tú	Nữ	17/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.75	3.25	5		22.75		
22	540404	Trần Duy Tường	Nam	02/07/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	4.5	3.25	5.25		22.75		
23	540405	Trần Văn Tý	Nam	07/04/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Hưng							
24	540406	Trần Thị Kiều Vân	Nữ	20/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4.25	6.25	7.75		30.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
 Năm học 2021 - 2022
 Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
 Hội đồng thi: Tân Lược

Phòng thi số: P18
 Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540407	Tô Ngọc Vân	Nữ	20/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Hưng	4	2.5	3		16.5		
2	540408	Nguyễn Thị Thúy Vân	Nữ	23/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	5	5.25	6		27.25		
3	540409	Huỳnh Đức Vàng	Nam	28/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	5.75	7		29.75		
4	540410	Đình Hữu Vàng	Nam	05/01/2004 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	2.25	1	0.5		6.5		
5	540411	Hồ Thị Kiều Vi	Nữ	09/10/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	6.5	5.25	5.75		29.75		
6	540412	Phạm Quốc Việt	Nam	19/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	6.25	6.5		29.25		
7	540413	Ngô Quang Vinh	Nam	12/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	7	6.5	6.75		34		
8	540414	Trần Văn Vinh	Nam	16/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.5	3.5	6.25		27		
9	540415	Đặng Hoàng Vinh	Nam	03/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	2.25	3.25	1		9.75		
10	540416	Nguyễn Anh Vũ	Nam	08/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Bình	4	1.75	5.5		20.75		
11	540417	Nguyễn Huỳnh Anh Vũ	Nam	30/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	5	7	6		29		
12	540418	Lê Thị Kiều Vy	Nữ	07/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	5.25	5.25	6		27.75		
13	540419	Trần Ngọc Vy	Nữ	09/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	3.75	4.5	4.75		21.5		
14	540420	Phạm Thảo Vy	Nữ	23/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	4	7	6.25		27.5		
15	540421	Cao Thúy Vy	Nữ	16/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	7	7.75	7.5		36.75		
16	540422	Lê Thị Tường Vy	Nữ	23/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Thành	5	4	6		26		
17	540423	Phan Tường Vy	Nữ	25/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Lược	6.25	2.5	3.75		22.5		
18	540424	Nguyễn Tường Vy	Nữ	11/06/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược							
19	540425	Nguyễn Tường Vy	Nữ	04/05/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân An Thạnh	5.75	3.75	5.5		26.25		
20	540426	Nguyễn Lê Yến Vy	Nữ	26/11/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	6.5	5.25	8.25		34.75		
21	540427	Nguyễn Lê Kha Vy	Nam	28/06/2006 Tỉnh An Giang	THCS Tân An Thạnh	6	4.75	5.25		27.25		
22	540428	Huỳnh Yên	Nữ	18/04/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Tân An Thạnh	4.33	4.75	4		21.41		
23	540429	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	20/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Thành	5.25	4.5	3.75		22.5		
24	540430	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	04/08/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Tân Lược	2.25	2.75	4.25		15.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Tân Lạc

Phòng thi số: P19
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	540431	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	08/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân An Thạnh	5.25	5.25	5.5		26.75		